

Họ và tên: .....Lớp: ..... Số báo danh: ..... Mã đề 209

## I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7,0 ĐIỂM)

**Câu 1:** Tốc độ phát triển GDP của Mỹ Latinh không đều qua các năm chủ yếu do

- A. nguồn tài nguyên đang ngày càng cạn kiệt.
- B. tình hình chính trị thường xuyên bất ổn định.
- C. nguồn lao động kỹ thuật cao không bổ sung.
- D. thị trường thế giới thường xuyên biến động.

**Câu 2:** Dân số Đông Nam Á hiện nay có đặc điểm là

- A. quy mô lớn, gia tăng có xu hướng giảm.
- B. dân số đông, người già trong dân số nhiều.
- C. tỉ suất gia tăng tự nhiên ngày càng tăng.
- D. tỉ lệ người di cư đến hàng năm rất lớn.

**Câu 3:** Cây công nghiệp lâu năm nhiệt đới được phát triển mạnh ở nhiều nước Đông Nam Á là do có

- A. đất đai có nhiều loại, diện tích rộng; khí hậu nhiệt đới và cận xích đạo.
- B. đất phù sa diện tích rộng, màu mỡ; khí hậu nhiệt đới và cận xích đạo.
- C. đất feralit rộng, nhiều loại màu mỡ; khí hậu nhiệt đới và cận xích đạo.
- D. đất đai đa dạng, nhiều loại tốt; khí hậu xích đạo và nhiệt đới gió mùa.

**Câu 4:** Một trong những ưu tiên hàng đầu trong chính sách môi trường của EU là

- A. phòng chống các thiên tai.
- B. giảm thiểu biến đổi khí hậu.
- C. bảo vệ môi trường sông, hồ.
- D. sử dụng hợp lý tài nguyên.

**Câu 5:** Phát biểu nào sau đây **không** đúng với Đông Nam Á?

- A. Nằm trong vành đai sinh khoáng lớn của Trái Đất.
- B. Có diện tích rừng xích đạo và nhiệt đới ẩm lớn.
- C. Ít chịu các thiên tai như động đất, sóng thần.
- D. Các nước trong khu vực (trừ Lào) đều giáp biển.

**Câu 6:** Mục tiêu tổng quát của ASEAN là

- A. thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục, tiến bộ xã hội của các nước.
- B. xây dựng khu vực hòa bình, ổn định, có kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển.
- C. đoàn kết và hợp tác vì một ASEAN hòa bình, ổn định và cùng phát triển.
- D. giải quyết những quan hệ giữa ASEAN với các nước, tổ chức quốc tế khác.

**Câu 7:** Hệ quả tiêu cực của toàn cầu hóa là

- A. tăng cường sự hợp tác quốc tế nhiều mặt.
- B. thúc đẩy tăng trưởng kinh tế toàn cầu.
- C. gia tăng nhanh khoảng cách giàu nghèo.
- D. đẩy nhanh đầu tư, làm sản xuất phát triển.

**Câu 8:** Điểm giống nhau về tự nhiên của Đông Nam Á lục địa và Đông Nam Á biển đảo là đều có

- A. các dãy núi và thung lũng rộng.
- B. các sông lớn hướng bắc nam.
- C. khí hậu nhiệt đới gió mùa.
- D. nhiều đồng bằng phù sa lớn.

**Câu 9:** Các nước đầu tiên tham gia thành lập ASEAN là

- A. Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, Lào.
- B. Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, Xin-ga-po.
- C. Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Cam-pu-chia, Phi-lip-pin, Xin-ga-po.
- D. Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Mi-an-ma, Phi-lip-pin, Xin-ga-po.

**Câu 10:** Liên minh châu Âu (EU)

- A. xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ lớn nhất thế giới.
- B. nhập khẩu chủ yếu máy bay, điện tử, dược phẩm, nông sản.
- C. xuất khẩu chủ yếu mặt hàng dầu, khí đốt tự nhiên, uranium.
- D. hầu hết buôn bán với các nước Đông Nam Á và ở châu Phi.

**Câu 11:** Tự do lưu thông hàng hóa là

- A. tự do đi lại, cư trú, lựa chọn nơi làm việc.
- B. tự do đối với các dịch vụ vận tải, du lịch.
- C. Bãi bỏ các hạn chế đối với giao dịch thanh toán.
- D. Hàng hóa các nước không thuế giá trị gia tăng.

**Câu 12:** Điều kiện thuận lợi để nhiều nước ở Đông Nam Á lục địa phát triển mạnh thủy điện là có

- A. sông chảy qua nhiều miền địa hình.
- B. sông theo hướng tây bắc - đông nam.
- C. nhiều hệ thống sông lớn, nhiều nước.
- D. nhiều sông lớn chảy ở miền núi dốc.

**Câu 13:** Các đồng bằng ven vịnh Mê-hi-cô có thuận lợi chủ yếu để phát triển những ngành nào sau đây?

- A. Khai thác vàng, chăn nuôi, lâm nghiệp.
- B. Khai thác dầu khí, trồng trọt và du lịch.
- C. Khai thác quặng sắt, chăn nuôi, du lịch.
- D. Khai thác dầu khí, đánh bắt cá, du lịch.

**Câu 14:** Mục đích của EU là

- A. bảo vệ an ninh, phòng chống nguy cơ biến đổi khí hậu.
- B. cùng nhau hạn chế các dòng nhập cư trái phép xảy ra.
- C. ngăn chặn nguy cơ xung đột giữa các dân tộc, tôn giáo.
- D. cùng nhau thúc đẩy phát triển sự thống nhất châu Âu.

**Câu 15:** Cơ quan có quyền quyết định cao nhất ở EU là

- A. Hội đồng châu Âu.
- B. Hội đồng bộ trưởng châu Âu.
- C. Nghị viện châu Âu.
- D. Ủy ban châu Âu.

**Câu 16:** Các nước đầu tư có cơ hội để

- A. giải quyết việc làm và đào tạo lao động.
- B. thu hút vốn, tiếp thu các công nghệ mới.
- C. tận dụng lợi thế về lao động, thị trường.
- D. thu hút các bí quyết quản lý kinh doanh.

**Câu 17:** Cơ cấu kinh tế ở các nước Đông Nam Á chuyển dịch theo hướng từ nông nghiệp là chủ yếu sang phát triển công nghiệp và dịch vụ, chủ yếu do tác động của

- A. xu hướng khu vực hóa.
- B. xu hướng toàn cầu hóa.
- C. quá trình đô thị hóa.
- D. quá trình công nghiệp hóa.

**Câu 18:** Các nước nào sau đây là thành viên của EU từ năm 1957?

- A. Pháp, CHLB Đức, I-ta-li-a, Bỉ, Ba Lan, Lúc-xăm-bua.
- B. Pháp, CHLB Đức, I-ta-li-a, Bỉ, Na Uy, Lúc-xăm-bua.
- C. Pháp, CHLB Đức, I-ta-li-a, Áo, Hà Lan, Lúc-xăm-bua.
- D. Pháp, CHLB Đức, I-ta-li-a, Bỉ, Hà Lan, Lúc-xăm-bua.

**Câu 19:** Phát biểu nào sau đây **không** đúng về đồng tiền chung (đồng ơ-rô) của EU?

- A. Có vị trí cao trong giao dịch quốc tế.
- B. Đồng tiền dự trữ chính thức quốc tế.
- C. Tất cả thành viên EU đã dùng chung.
- D. Tác động đến tiền tệ các nước khác.

**Câu 20:** Phát biểu nào sau đây **không** đúng về chăn nuôi của Đông Nam Á?

- A. Chăn nuôi đã trở thành ngành chính.
- B. Đông Nam Á nuôi nhiều gia cầm.
- C. Lợn được nuôi nhiều ở đồng bằng.
- D. Trâu có nhiều ở nơi trồng lúa nước.

**Câu 21:** Điều kiện thuận lợi để phát triển nuôi trồng thủy sản nước mặn ở nhiều nước Đông Nam Á là có nhiều

- A. sông, hồ, bãi triều.
- B. bãi triều, hồ, vịnh sâu
- C. vũng, vịnh, sông, hồ.
- D. bãi triều, vũng, vịnh.

**Câu 22:** Tên gọi Liên minh châu Âu (EU) có từ năm nào?

- A. 1963.
- B. 1993.
- C. 1973.
- D. 1983.

**Câu 23:** Các tổ chức liên kết kinh tế đặc thù trên thế giới thường được thành lập bởi các quốc gia có

- A. tổng thu nhập quốc gia tương tự nhau.
- B. sự phát triển kinh tế - xã hội đồng đều.
- C. lịch sử phát triển đất nước giống nhau.
- D. nét tương đồng về địa lí, văn hóa, xã hội.

**Câu 24:** Nhân tố nào sau đây đã ảnh hưởng xấu tới môi trường đầu tư của một số nước Đông Nam Á hiện nay?

- A. Ô nhiễm môi trường. B. Mất ổn định xã hội.  
C. Phân hóa giàu nghèo. D. Lao động thất nghiệp.

**Câu 25:** Thành tựu của ASEAN có ý nghĩa hết sức quan trọng về mặt chính trị là

- A. tạo dựng được môi trường hòa bình, ổn định trong khu vực.  
B. nhiều đô thị của một số nước đã đạt trình độ các nước tiên tiến.  
C. hệ thống cơ sở hạ tầng phát triển mạnh theo hướng hiện đại hóa.  
D. đời sống nhân dân được cải thiện, chất lượng cuộc sống nâng cao.

**Câu 26:** Biểu hiện rõ rệt của biến đổi khí hậu ở một số đồng bằng châu thổ thấp tại Đông Nam Á là

- A. xâm nhập mặn ngày càng sâu vào đồng bằng.  
B. nguồn nước ngọt từ sông ngòi ngày càng ít đi.  
C. mực nước ngầm hạ thấp, bề mặt đất bị sụt lún.  
D. nguồn nước ngọt bị ô nhiễm ở nhiều khu dân cư.

**Câu 27:** Nhiều nước ở Đông Nam Á phát triển mạnh đánh bắt hải sản, chủ yếu do có

- A. nhiều ngư trường lớn. B. vùng biển xung quanh.  
C. dân nhiều kinh nghiệm. D. nhu cầu thực phẩm lớn.

**Câu 28:** Sơn nguyên Bra-xin có nhiều thuận lợi để

- A. trồng lúa và cây công nghiệp, chăn nuôi bò sữa, thủy điện.  
B. trồng cây công nghiệp lâu năm, chăn nuôi gia súc, du lịch.  
C. trồng cây lâu năm nhiệt đới, chăn nuôi gia cầm, thủy điện.  
D. trồng cây công nghiệp hàng năm, khai thác than và du lịch.

## II. TỰ LUẬN (3,0 ĐIỂM)

**Câu 1. (2,5 điểm)** Cho bảng số liệu:

**Một số chỉ số kinh tế của các trung tâm lớn trên thế giới năm 2021**

(Đơn vị: tỉ USD)

| Chỉ tiêu                              | EU       | Hoa Kỳ   | Trung Quốc | Nhật Bản | Các nước khác | Thế giới |
|---------------------------------------|----------|----------|------------|----------|---------------|----------|
| GDP                                   | 17 177,4 | 23 315,1 | 17 734,1   | 4 940,9  | 33 345,6      | 96 513,1 |
| Trị giá xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ | 8 651,9  | 2 539,6  | 3 553,5    | 910,5    | 12 221,3      | 27 876,8 |

(Nguồn: Ngân hàng Thế giới, 2022)

a. Vẽ biểu đồ thể hiện tỉ trọng GDP và tỉ trọng xuất khẩu hàng hóa dịch vụ của EU, Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản, các nước khác so với thế giới năm 2021.

b. Nhận xét vai trò vị thế của EU trong GDP và xuất khẩu hàng hóa dịch vụ so với các nước trên thế giới năm 2021.

**Câu 2. (0.5 điểm)**

Giải thích tại sao công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng được xác định là ngành công nghiệp trọng điểm của nhiều các quốc gia Đông Nam Á?

----- HẾT -----

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

# HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I MÔN ĐỊA LÍ 11 NĂM HỌC 2023 – 2024

## I. Trắc nghiệm: 7 điểm

| Câu | 132 | 209 | 357 | 485 | 231 | 902 | 753 | 584 |
|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|
| 1   | B   | B   | D   | A   | A   | C   | B   | D   |
| 2   | D   | A   | C   | D   | D   | A   | A   | B   |
| 3   | B   | C   | B   | B   | B   | D   | C   | D   |
| 4   | D   | B   | A   | A   | C   | C   | D   | A   |
| 5   | C   | C   | B   | C   | B   | C   | B   | A   |
| 6   | D   | C   | A   | B   | D   | A   | D   | B   |
| 7   | B   | C   | D   | D   | D   | D   | B   | A   |
| 8   | A   | C   | D   | A   | C   | B   | D   | D   |
| 9   | B   | B   | A   | A   | A   | B   | A   | D   |
| 10  | C   | A   | A   | A   | C   | A   | C   | C   |
| 11  | C   | D   | A   | B   | D   | B   | D   | C   |
| 12  | A   | D   | B   | D   | A   | C   | C   | A   |
| 13  | D   | B   | D   | C   | C   | C   | D   | C   |
| 14  | A   | D   | C   | B   | C   | D   | C   | C   |
| 15  | D   | A   | C   | B   | A   | A   | A   | A   |
| 16  | D   | C   | A   | C   | B   | A   | A   | C   |
| 17  | C   | D   | B   | D   | A   | D   | B   | A   |
| 18  | B   | D   | C   | A   | D   | D   | D   | B   |
| 19  | B   | C   | D   | D   | B   | D   | D   | B   |
| 20  | C   | A   | D   | C   | D   | C   | B   | D   |
| 21  | A   | D   | C   | C   | C   | B   | B   | B   |
| 22  | C   | B   | D   | C   | C   | B   | C   | C   |
| 23  | B   | D   | B   | D   | B   | D   | B   | D   |
| 24  | D   | B   | B   | D   | D   | A   | C   | B   |
| 25  | C   | A   | C   | C   | A   | C   | A   | A   |
| 26  | A   | A   | C   | B   | B   | A   | A   | C   |
| 27  | A   | A   | A   | A   | B   | B   | A   | D   |
| 28  | A   | B   | B   | B   | A   | B   | C   | B   |

## II. Tự luận: 3 điểm – Đề 132, 209, 357, 485

Câu 1: \* Bảng xử lý số liệu:

(0.5 điểm)

Một số chỉ số kinh tế của các trung tâm lớn trên thế giới năm 2021

(Đơn vị: %)

| Chỉ tiêu                              | EU   | Hoa Kỳ | Trung Quốc | Nhật Bản | Các nước khác | Thế giới |
|---------------------------------------|------|--------|------------|----------|---------------|----------|
| GDP                                   | 17,8 | 24,2   | 18,4       | 5,1      | 34,5          | 100      |
| Trị giá xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ | 31,0 | 9,1    | 12,7       | 3,3      | 43,9          | 100      |

| Câu | Nội dung chính                                                                                                                                                                                                           | Điểm |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 1   | <b>a. Vẽ biểu đồ</b><br>Dạng biểu đồ tròn: đảm bảo đúng, đủ, chính xác và thẩm mỹ.<br>Nếu thiếu hoặc sai tên biểu đồ, chú giải, chia sai cung tròn ...1 lỗi trừ 0,25 điểm, nếu vẽ biểu đồ khác thì không cho điểm        | 1,5  |
|     | <b>b. Nhận xét</b><br>- GDP chiếm tỉ lệ lớn, đứng thứ 3 thế giới sau Hoa Kỳ, Trung Quốc (dẫn chứng)                                                                                                                      | 0,25 |
|     | - Trị giá xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ đứng thứ nhất thế giới (dẫn chứng)                                                                                                                                               | 0,25 |
| 2   | <b>Giải thích tại sao công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng được xác định là ngành công nghiệp trọng điểm của nhiều các quốc gia Đông Nam Á?</b><br>- Nguồn lao động dồi dào, giá rẻ, nguồn nguyên liệu tại chỗ phong phú. | 0,25 |
|     | - Thị trường tiêu thụ rộng, các điều kiện về vốn, khoa học kỹ thuật.. phù hợp với tình hình của nhiều quốc gia trong khu vực                                                                                             | 0,25 |

## II. Tự luận: 3 điểm – Đề 231, 902, 753, 584

**Câu 1:\* Bảng xử lý số liệu:** ( 0.5 điểm)  
**Một số chỉ số kinh tế của các trung tâm lớn trên thế giới năm 2021**  
 (Đơn vị:%)

| Chỉ tiêu                    | EU   | Hoa Kỳ | Trung Quốc | Nhật Bản | Các nước khác | Thế giới |
|-----------------------------|------|--------|------------|----------|---------------|----------|
| <b>GDP</b>                  | 17,8 | 24,2   | 18,4       | 5,1      | 34,5          | 100      |
| <b>Đầu tư ra nước ngoài</b> | 23,3 | 23,6   | 8,5        | 8,6      | 36,0          | 100      |

| Câu | Nội dung chính                                                                                                                                                                                                    | Điểm |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 1   | <b>a. Vẽ biểu đồ</b><br>Dạng biểu đồ tròn: đảm bảo đúng, đủ, chính xác và thẩm mỹ.<br>Nếu thiếu hoặc sai tên biểu đồ, chú giải, chia sai cung tròn ...1 lỗi trừ 0,25 điểm, nếu vẽ biểu đồ khác thì không cho điểm | 1,5  |
|     | <b>b. Nhận xét</b><br>- GDP chiếm tỉ lệ lớn, đứng thứ 3 thế giới sau Hoa Kỳ, Trung Quốc (dẫn chứng)                                                                                                               | 0,25 |
|     | - Đầu tư ra nước ngoài đứng thứ hai thế giới (dẫn chứng)                                                                                                                                                          | 0,25 |
|     | <b>Giải thích tại sao công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm được xác</b>                                                                                                                                      |      |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                       |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
| 2 | <p><b>định là ngành công nghiệp trọng điểm của nhiều các quốc gia Đông Nam Á?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn nguyên liệu tại chỗ phong phú từ sản phẩm nông nghiệp nhiệt đới đa dạng, nguồn lao động dồi dào, giá rẻ.</li> <li>- Thị trường tiêu thụ rộng, các điều kiện về vốn, khoa học kĩ thuật.. phù hợp với tình hình của nhiều quốc gia trong khu vực</li> </ul> | <p><b>0,25</b></p> <p><b>0,25</b></p> |
|---|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|

